

Càng Long, ngày 29 tháng 11 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOÁ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoá thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 419/2022/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THÁY:

Các thoá thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoá thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoá thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoá thuận của các đương sự về: “*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1968;

2. Ông Ngô Văn N, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoá thuận của các đương sự về số tiền trả, thời gian trả và án phí cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị P1 tự nguyện trả cho bà Nguyễn Ngọc P số tiền hụi còn nợ là 8.350.000 (*Tám triệu ba trăm năm mươi nghìn*) đồng. Bà P không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

Về thời gian trả: Hai bên tự nguyện thoá thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị P1 tự nguyện nộp 208.800 đồng. Bà Nguyễn Ngọc P không phải nộp án phí. Do bà Nguyễn Ngọc P là người cao tuổi và bà P có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí và được Tòa án chấp nhận nên không xem xét hoàn trả tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Nhung